

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BẢO THẮNG  
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST  
Ngày 13/5/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG - TỈNH LÀO CAI**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thu Hằng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà: Trần Thị Thu Hương

2. Ông Lý Seo Vân

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hà Thị Thanh Tuyền - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Đỗ Quyên - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

**Lý Văn T** - Sinh ngày 28 tháng 02 năm 1987 tại huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nơi cư trú: Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lý A L, sinh năm 1963 (đã chết) và con bà Đặng Thị L, sinh năm 1962, hiện trú tại Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; Có vợ là Hoàng Thị P, sinh năm 1989; có 02 con: Con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2010, hiện đều trú tại Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Tiền án chưa, tiền sự chưa;

Nhân thân: Bị cáo chưa có án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 02/3/2021 và tạm giam ngày 05/3/2021, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn T: Bà Trần Thị Chinh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai - Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn T, anh Trịnh Quang L.

Người chứng kiến: Anh Lý Lao S

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 20 phút ngày 02/3/2021, tại Thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai Công an huyện Bảo Thắng bắt quả tang Lý Văn T có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn T. Thu giữ của Nguyễn Văn T 01 gói nhỏ chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có trọng lượng 0,03 gam; Thu giữ của Lý Văn T 03 gói nhỏ chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có trọng lượng 0,11 gam và 100.000 đồng (Một trăm ngàn đồng) tiền vừa bán ma túy cho Nguyễn Văn T.

Quá trình điều tra Lý Văn T khai nhận: Khoảng 08 giờ 00 ngày 02/3/2021, Lý Văn T đi từ nhà đến chợ thuộc xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai để mua thức ăn và tìm mua ma túy. Khi đến chợ Lý Văn T gặp người đàn ông tên V là người quen trước đó ở huyện M nhưng không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể ở đâu. Sau khi trao đổi, V đi đâu không rõ, Lý Văn T đợi khoảng 20 phút thì V quay lại đưa cho Lý Văn T 02 gói ma túy và Lý Văn T đưa cho V 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy Lý Văn T đem về nhà chia thành 04 gói nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày thì có Nguyễn Văn T đến hỏi mua ma túy, Lý Văn T đồng ý bán cho Nguyễn Văn T 01 gói với giá 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng). Sau khi Nguyễn Văn T cầm gói ma túy và trả Lý Văn T 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) thì bị cơ quan điều tra bắt quả tang cùng tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 65/GĐMT ngày 05/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Bì M1 (vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T) 0,03 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng là loại chất ma túy Heroine; Bì 2 (vật chứng thu giữ của Lý Văn T) 0,11 gam chất bột khô, vón cục, màu trắng là loại chất ma túy Heroine. Toàn bộ vật chứng gửi giám định đã được Cơ quan giám định sử dụng hết, không hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSBT ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lý Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Trong đó:

Về hình phạt chính: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lý Văn T từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu

sung Ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng) do bị cáo bán ma túy mà có.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử tuyên nghĩa vụ chịu án phí hình sự sơ thẩm, quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo bà Trần Thị Chinh vắng mặt tại phiên tòa có gửi bài luận cứ bào chữa trình bày quan điểm: Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lý Xuân T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 là có cơ sở pháp lý. Người bào chữa phân tích về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt là 02 (hai) năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn T khai nhận bản thân là người nghiện chất ma túy nên sáng ngày 02/3/2020 Lý Văn T đã mua của một người đàn ông tên V ở khu vực chợ B, huyện B, tỉnh Lào Cai 02 (hai) gói ma túy với giá 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) về chia làm 04 (bốn) gói nhỏ với mục đích để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân. Khoảng 10 giờ 20 phút cùng ngày bị cáo đã bán cho Nguyễn Văn T 01 (một) gói nhỏ ma túy thì bị công an kiểm tra bắt quả tang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định bản cáo trạng số 06/CT-VKSBT ngày 07/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lý Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và hiểu biết pháp luật. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy nên bị cáo hiểu rất rõ tệ nạn ma túy đã và đang trở thành hiểm họa lớn của toàn nhân loại, cũng như mọi quốc gia, ma túy làm gia tăng các loại tội phạm, bạo lực, vắt cạn kiệt nhân lực, tài chính, huỷ diệt sức khỏe của con người và là tác nhân của căn bệnh thế kỷ HIV- AIDS, bị cáo cũng hiểu rõ Nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy". Mọi hành vi, vi phạm đều phải được xử lý thật nghiêm minh trước pháp luật. Hiểu rất rõ điều đó song do không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân, háms lợi và để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[2]. Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có án tích, chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi bị bắt và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, ngoài ra bị cáo có ông ngoại là Đặng Cao S được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất nên cũng cần áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về các vấn đề liên quan trong vụ án:

Liên quan trong vụ án này còn có người đàn ông tên V theo bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 02/3/2021 tại khu vực chợ xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này, do đó cơ quan điều tra và Viện kiểm sát không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Văn T là đối tượng mua 0,03 gam Heroine của bị cáo nhằm mục đích sử dụng. Xét thấy trọng lượng Heroine thu giữ của Nguyễn Văn T không đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan công an đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 25 ngày 17/3/2021 phạt tiền Nguyễn Văn T 1.000.000 đồng (một triệu đồng) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

Đối với anh Trịnh Quang L là lái xe ôm được Nguyễn Văn T thuê chở đi theo chỉ dẫn của Nguyễn Văn T. Anh Trịnh Quang L không biết và không liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy giữa bị cáo Lý Văn T và Nguyễn Văn T nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý, Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ đúng pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản là người nghiện chất ma túy, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án:

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Lý Văn T 0,11 gam Heroine, thu giữ của Nguyễn Văn T 0,03 gam Heroine và gửi đi giám định. Cơ quan giám định đã sử dụng hết không hoàn lại cơ quan trưng cầu do đó Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Ngoài ra Cơ quan điều tra thu giữ 100.000 đồng (một trăm ngàn đồng chẵn) tiền do bị cáo Lý Văn T bán ma túy cho Nguyễn Văn T mà có. Đây là tiền thu lời bất chính của bị cáo nên cũng cần tuyên tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[8]. Về đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo:

Xét đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa cho bị cáo về hình phạt chính, hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và việc tranh tụng tại phiên tòa để quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9]. Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp, đúng với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH**

1/ Tuyên bố bị cáo Lý Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lý Văn T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/3/2021.

2/ Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên tịch thu của Lý Văn T 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) để sung vào Ngân sách Nhà nước.

Vật chứng trong vụ án đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08 tháng 4 năm 2021.

3/ Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Lý Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng chẵn) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND Bảo Thắng;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- CABT (2); Trại tạm giam LC;
- Cơ quan THA hình sự CA tỉnh LC;
- THA hình sự;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Lưu HS,TA,VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**  
**(đã ký)**

**Phạm Thị Thu Hằng**